

**UBND TỈNH BẮC GIANG  
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1462/STC-QLNS

Bắc Giang, ngày 27 tháng 8 năm 2018

V/v rà soát dự toán NSNN năm  
2019

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Ngoại vụ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Lao động-Thương binh & XH; Sở Khoa học và Công nghệ;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thành phố Bắc Giang.

Thực hiện Công văn số 9478/BTC-QLN ngày 8/8/2018 của Bộ Tài chính về việc rà soát dự toán NSNN năm 2019 (gọi là Công văn số 9478/BTC-QLN) và Công văn số 2826/UBND-KT ngày 22/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Nội dung Công văn 9478/BTC-QLN.

Vậy, Sở Tài chính đề nghị các đơn vị tổng hợp dự toán thu chi từ nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước năm 2019, kế hoạch năm 2019-2021 vào Mục A Mẫu biểu của Bộ Tài Chính kèm theo Công văn số 9478/BTC-QLN, gửi bằng văn bản về Sở Tài chính trước ngày 30/8/2018 và địa chỉ email: [ngansach\\_stc@bacgiang.gov.vn](mailto:ngansach_stc@bacgiang.gov.vn) để tổng hợp gửi Bộ Tài chính và Chủ tịch UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Lưu: VT.

**Bản điện tử:**

- Như trên;

- Giám đốc;

- Phòng Quản lý Ngân sách.

*P. VC*



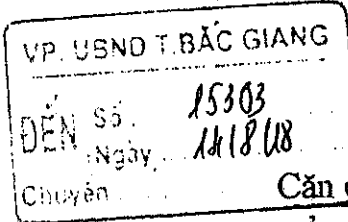
**Nguyễn Tiên Cơi**

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 9478 /BTC-QLN  
V/v Rà soát dự toán NSNN  
năm 2019.

Hà Nội, ngày 8 tháng 8 năm 2018



Kính gửi: ..UB.NQ. tỉnh... Bắc... Giang.....

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;  
Để chuẩn bị tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền về dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 2019-2021 đối với nguồn vốn viện trợ của nước ngoài,

1. Đề nghị Quý cơ quan rà soát, khẳng định danh mục và cập nhật thông tin, số liệu dự toán vào danh mục dự án sử dụng viện trợ của nước ngoài do Quý cơ quan quản lý được Bộ Tài chính (Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại) liệt kê tại mục B của Mẫu biểu đính kèm.

2. Trường hợp danh mục Bộ Tài chính liệt kê chưa đủ hoặc chưa chuẩn xác về thông tin, đề nghị Quý cơ quan rà soát, bổ sung và cập nhật thông tin, số liệu dự toán cho dự án viện trợ của nước ngoài của Quý cơ quan vào mục A Mẫu biểu (đính kèm).

3. Đề nghị Quý cơ quan có đánh giá về tình hình thực hiện dự toán nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài năm 2018 cho các dự án đã được cập nhật theo mục 1 và mục 2 công văn này.

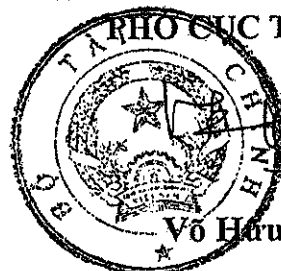
Các thông tin về danh mục dự án, đề xuất dự toán do Quý cơ quan cung cấp là một trong các cơ sở để Bộ Tài chính (Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại) thực hiện tổng hợp, thẩm tra dự toán theo quy định.

Thông tin, số liệu và file điện tử xin gửi về Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại, Bộ Tài chính trước ngày 20/8/2018. Chi tiết xin liên hệ anh Đặng Anh Tuấn, 0168.666.6689 hoặc email danganhluan@mof.gov.vn.

Bộ Tài chính (Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại) cảm ơn sự phối hợp chặt chẽ của Quý cơ quan. /k

Nơi nhận: m  
- Như trên;  
- Lưu: VT, QLN (120b).

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ NỢ**  
**VÀ TÀI CHÍNH ĐỐI NGOẠI**  
**RHỒ CỤC TRƯỞNG**



MẪU  
Kế hoạch công văn số: 9478/BTC-QLN ngày 8 tháng 8 năm 2019 của Bộ Tài chính

TÊN BỘ, CƠ QUAN TRƯNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG  
(Điền tên cơ quan)

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU, CHI TỪ NGUỒN VỐN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI CỦA NƯỚC NGOÀI THUỘC NGUỒN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM ...  
Tỷ giá giả định

USD/VND: 14000  
USD/VND: 24500  
USD/VND: 25000

Năm 2019  
Năm 2020  
Năm 2021

Chuyển từ USD sang tiền đồng để nghị áp dụng tỷ giá giả định nêu trên.  
Kính chuyển từ ngoại tệ khác ra USD và tiền đồng, để nghị ghi tỷ giá áp dụng.  
Đơn vị tính: Triệu đồng

Kế hoạch năm...

STT	Tên mã dự án (TCOT, CT-PCP)	Tên mã dự án (TCOT, CT-PCP)	Tổng vốn cam kết (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Số dự án thực hiện (tr.USD)	Bổ sung có mục tiêu cho các địa phương	
																					ĐVT	ĐVT
1	1a	(*)-...12)	1	2	3a	4	5	6	7	8	9	10	11a	12a	13	14	15					
TÊN BỘ, CƠ QUAN TRƯNG ƯƠNG																						
I Tên cơ quan chủ dự án																						
1 Tên Dự án																						
2 Tên Dự án																						
II Tên cơ quan chủ dự án																						
1 Tên Dự án																						
II Tên cơ quan chủ dự án																						
1 Tên Dự án																						

Các chỉ viết tắt và cách thức điền số liệu:  
TCOT: Tên số thuế quốc tế công cấp viện trợ theo ND 16/2016/NĐ-CP ngày 16/2/2016  
CP: Chuẩn phí (Và chi Chính phủ Nhà, Chính phủ NG...)  
PCP: Tên và quốc tịch là chức phí chính phủ nước ngoài công cấp viện trợ theo ND 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009  
ĐVT: Đơn vị phát triển  
SNYT: Sự nghiệp y tế  
SNKHD-ĐT: Sự nghiệp giáo dục, đào tạo  
DSKRGD: Sự nghiệp giáo dục, đào tạo  
SNVH: Sự nghiệp văn hóa  
SNKT: Sự nghiệp kinh tế  
SNKH: Sự nghiệp khoa học  
ĐXSX: Dân báo an sinh xã hội  
QLHC: Quản lý hành chính  
CCMT: Chương trình mục tiêu (trường hợp các dự án thuộc CTMT thì chỉ điền số tiền vào cột 13 của Mẫu này)  
ĐYDT cấp 1: Bộ ngành/TW (trên địa phương)  
Số 14, 15, 16: Cho các đơn vị dự toán cấp 1 là các cơ quan TW (điền thông tin, số liệu (nếu có các dự án có nội dung hỗ trợ ngân sách có mục tiêu cho địa phương)  
Các ô còn lại: Các đơn vị dự toán cấp 1 (cả TW và địa phương) và số (báo gồm cả các danh mục Bộ Tài chính nêu tại Mục B) và địa phương, số liệu tương ứng tại Mục A

Lưu ý: - Chỉ đưa vào bảng này thông tin và số liệu các khoản viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;  
- Đối với địa phương, do các văn bản phê duyệt cấp nhận viện trợ gửi đến Bộ Tài chính hiện tại không phân định dự án thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước hay không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước nên Bộ Tài chính không gửi định kèm thông tin dự án theo Mục B của bảng này